TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-KDTM	*T, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 351; Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 90, 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 12/2023/TLST-KDTM ngày 01 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn*:** Ngân hàng TMCP S

Trụ sở: K, phường S, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Thu H –Giám đốc Chi nhánh T. (Văn bản ủy quyền số 3270/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022)

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Tích H2 – Phó Giám đốc Chi nhánh T. (Văn bản ủy quyền số 03/2023/GUQ-CNTL ngày 27/02/2023)

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị L – Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Chi nhánh T. (Văn bản ủy quyền số 07/2023/GUQ-CNTL ngày 12/6/2023)

Địa chỉ liên hệ: Số Z đường C, phường P, quận T, thành phố Hà Nội.

***Bị đơn*:** Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N.

Địa chỉ: Thôn Hạ Thái, xã Duyên Thái, huyện T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn C – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Công H3. (Văn bản ủy quyền ngày 23/01/2024)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đinh Công H, sinh năm 1974 và bà Mai Thị Ng, sinh năm 1979. Đều có HKTT tại: phường K, quận X, thành phố Hà Nội.

(Bà Mai Thị Ng ủy quyền cho ông Đinh Công H theo Văn bản ủy quyền số công chứng 0457.GUQ, quyển số 01/2024, TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/01/2024 tại Văn phòng công chứng X).

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên xác nhận Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N còn nợ Ngân hàng TMCP S theo hợp đồng tín dụng số 202125998621 ngày 08/4/2021, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/202125998621 ngày 29/4/2021, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 02/202125998621 ngày 03/6/2022 và Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng quốc tế doanh nghiệp của Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N ngày 06/5/2021 với Ngân hàng TMCP S, tổng số tiền tính đến ngày 05/02/2024 là 58.427.067.225 đồng *(năm mươi tám tỷ, bốn trăm hai mươi bảy triệu, không trăm sáu mươi bảy nghìn, hai*

trăm hai mươi lăm đồng), trong đó số nợ gốc là 52.596.969.652 đồng, số nợ lãi trong hạn là 2.562.631.127 đồng, số nợ lãi quá hạn là 3.267.466.446 đồng. Cụ thể như sau:

+ Khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 202125998621 ngày 08/4/2021, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/202125998621 ngày 29/4/2021, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 02/202125998621 ngày 03/6/2022 bao gồm: Nợ gốc 51.500.000.000 đồng, lãi trong hạn 2.464.158.375 đồng, lãi quá hạn 3.218.230.070 đồng.

+ Khoản nợ theo thẻ tín dụng Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng quốc tế doanh nghiệp của Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N ngày 06/5/2021 với Ngân hàng TMCP S bao gồm: Nợ gốc 1.096.969.652 đồng, lãi trong hạn 98.472.752 đồng, lãi quá hạn 49.236.376 đồng.

Kể từ ngày 06/02/2024 Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng, hợp đồng phát hành thẻ tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc.

2.2. Các bên thống nhất thỏa thuận Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP S theo phương án trả nợ sau:

- Ngày 31/3/2024, Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 30.000.000.000 đồng *(ba mươi tỷ đồng)* trừ vào nợ gốc.

- Chậm nhất đến ngày 30/6/2024, Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N phải tất toán toàn bộ số nợ gốc còn lại là 22.596.969.652 đồng *(hai mươi hai tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi hai đồng)* và toàn bộ số nợ lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP S.

3. Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N vi phạm phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay tại hợp đồng tín dụng số 202125998621 ngày 08/4/2021, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp

đồng tín dụng số 01/202125998621 ngày 29/4/2021, thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 02/202125998621 ngày 03/6/2022 và hợp đồng phát hành thẻ tín dụng quốc tế doanh nghiệp của Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N ngày 06/5/2021 với Ngân hàng TMCP S, để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất tại Thửa đất số 422, tờ bản đồ số 6, diện tích 120m2, địa chỉ: Số 484 phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và quyền sở hữu nhà ở riêng lẻ cấp 3, diện tích xây dựng 95,5m2, diện tích sàn 491,9m2; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 326373, số vào sổ cấp GCN: CS 20300 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 07/4/2021 cho ông Đinh Công H và bà Mai Thị Ng. (Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 1906 21, quyển số 02/2021/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/4/2021 tại Phòng công chứng số 1 Thành phố Hà Nội).

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP S.

2.4. Về án phí: Ngân hàng TMCP S và Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu N mỗi bên phải chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 41.607.000 đồng *(bốn mươi mốt triệu, sáu trăm linh bảy nghìn đồng)*.

Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP S đã nộp là 81.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0023431 ngày 01 tháng 8 năm 2023; trả lại Ngân hàng TMCP S 39.393.000 đồng *(ba mươi chín triệu, ba trăm chín mươi ba nghìn đồng)*.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự,

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện T;
- Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Lan Hương